

TỜ TRÌNH
Về việc giao biên chế trong các cơ quan,
tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh Cà Mau năm 2022

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;

Căn cứ Quyết định số 1068/QĐ-BNV ngày 30/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh Cà Mau năm 2022;

Căn cứ Thông báo kết luận số 116-TB/TU ngày 18/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc giao biên chế trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh Cà Mau năm 2022;

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh giao biên chế trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh năm 2022, như sau:

1. Diễn biến biên chế công chức năm 2021

Năm 2021, Bộ Nội vụ giao biên chế công chức cho tỉnh Cà Mau **2.025** biên chế. Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh năm 2021 là **2.025** biên chế, trong đó: cấp tỉnh **1.093**; cấp huyện **932**.

Đến ngày 26/5/2021, Bộ Nội vụ có Quyết định số 659/QĐ-BNV về việc giao bổ sung biên chế công chức và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh Cà Mau năm 2021, theo đó bổ sung cho tỉnh Cà Mau 07 biên chế công chức. Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất bổ sung 07 biên chế công chức vào nguồn biên chế dự phòng của tỉnh (Công văn số 101/HĐND-TT ngày 14/6/2021 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh).

Như vậy, tổng số biên chế được giao của tỉnh năm 2021 là **2.032** biên chế, trong đó: cấp tỉnh **1.093**; cấp huyện **932**, dự phòng **07**.

2. Đề xuất giao biên chế năm 2022

- Năm 2022, tổng biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh được Bộ Nội vụ giao là **2.032** biên chế (bằng so với năm 2021). Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất giao biên chế năm 2022, như sau:

Giao tổng số **2.032** biên chế, trong đó: Biên chế cấp tỉnh **1.100** biên chế; biên chế cấp huyện **932** biên chế.

- Tình hình diễn biến biên chế năm 2022 so năm 2021, như sau:

+ Biên chế cấp tỉnh, tăng 07 biên chế công chức, trong đó:

Bổ sung 04 biên chế công chức cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*Thanh tra Sở 01 biên chế và Chi cục Phát triển nông thôn 03 biên chế*), đồng thời giảm 04 số lượng người làm việc tương ứng do thực hiện theo Công văn số 6710/BNV-TCBC ngày 20/12/2020 của Bộ Nội vụ về việc số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Cà Mau năm 2021.

Cắt giảm 02 biên chế công chức của Sở Tài Nguyên và Môi trường theo lộ trình đã được Hội đồng thẩm định Đề án vị trí việc làm của tỉnh kết luận, đồng thời bổ sung 02 biên chế cho Sở Tài Nguyên và Môi trường do được bổ sung thêm nhiệm vụ quản lý “chất thải rắn” theo quy định tại khoản 7 Điều 1 Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Thông tư số 05/2021/TT-BTNMT ngày 29/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Cắt giảm 02 biên chế công chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo lộ trình đã được Hội đồng thẩm định Đề án vị trí việc làm của tỉnh kết luận.

Bổ sung 01 biên chế công chức đối với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để thực hiện các nhiệm vụ liên quan về nông thôn mới.

Bổ sung 04 biên chế công chức đối với Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh (*Phòng Công tác Quốc hội 01 biên chế; Phòng Công tác Hội đồng nhân dân 02 biên chế; Phòng Hành chính - Tổ chức - Quản trị 01 biên chế*) do nhu cầu vị trí việc làm để thực hiện nhiệm vụ sau khi sáp nhập Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh; đảm bảo số biên chế công chức theo Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt.

+ Dự phòng: Giảm 07 biên chế công chức do có điều chỉnh biên chế cấp tỉnh như đã nêu trên.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét (*Kèm theo Danh sách giao biên chế công chức năm 2022; dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh*).

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (b/c);
- HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- CVP, PVP Lê Minh Hiền;
- NC (N15);
- Lưu: VT, Ktr63/11.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Luân



DANH SÁCH DỰ KIẾN GIAO BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC NĂM 2022

(Kèm theo Tờ trình số 171/TTr-UBND ngày 18/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

TT	Tên đơn vị	Biên chế được Hội đồng thẩm định năm 2017	Biên chế năm 2021				Đã đăng ký tuyển dụng	Kế hoạch giao biên chế năm 2022			Ghi chú
			Được giao	Có mặt đến 31/8	Chưa sử dụng	Hợp đồng Me kong		Bổ sung	Giảm	Giao	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = 4-5	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
	Tổng cộng (A+B+C)		2032	1817	215	27	74			2032	
A	CẤP TỈNH		1093	971	122	25	48	7		1100	Tăng 07 biên chế
1	Sở Nội vụ	58	59	50	9	1	8			59	
2	Sở Tư pháp	38	38	34	4		4			38	
3	Sở Kế hoạch và Đầu tư	36	38	33	5	3	2			38	
4	Sở Tài chính	65	61	53	8	1	6			61	
5	Sở Công Thương	36	38	36	2	1	1			38	Đã cắt giảm biên chế trên 10%
6	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	218	220	187	33			4		224	Bổ sung 04 biên chế: 01 cho Thanh tra Sở và 03 cho Chi cục Phát triển nông thôn, đồng thời giảm số viên chức tương ứng của 02 đơn vị này. Lý do: Theo tinh thần Công văn số 6710/BNV-TCBC ngày 20/12/2020 của Bộ Nội vụ về việc số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Cà Mau năm 2021.
7	Sở Giao thông và Vận tải	75	76	71	5		4			76	
8	Sở Xây dựng	43	43	38	5	1	4			43	
9	Sở Tài Nguyên và Môi trường	56	58	54	4	6				58	Cắt giảm 02 biên chế theo lộ trình đã được Hội đồng thẩm định Đề án vị trí việc làm của tỉnh kết luận. Đồng thời bổ sung 02 biên chế do đơn vị có bổ sung thêm nhiệm vụ "chất thải rắn" theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ
10	Sở Thông tin và Truyền thông	25	27	25	2	2				27	Đã cắt giảm biên chế trên 10%
11	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	49	52	49	3	1	1			52	Đã cắt giảm biên chế trên 10%
12	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch	44	50	43	7	1	1		-2	48	Cắt giảm 02 biên chế theo lộ trình đã được Hội đồng thẩm định Đề án vị trí việc làm của tỉnh kết luận

TT	Tên đơn vị	Biên chế được Hội đồng thẩm định năm 2017	Biên chế năm 2021				Đã đăng ký tuyển dụng	Kế hoạch giao biên chế năm 2022			Ghi chú
			Được giao	Có mặt đến 31/8	Chưa sử dụng	Hợp đồng Me kong		Bổ sung	Giảm	Giao	
13	Sở Khoa học và Công nghệ	37	38	33	5	1	2			38	Đã cắt giảm biên chế trên 10%
14	Sở Giáo dục và Đào tạo	45	46	41	5		1			46	Đã cắt giảm biên chế trên 10%
15	Sở Y tế	59	63	54	9	2	3			63	
16	Thanh tra tỉnh	32	32	31	1		1			32	
17	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	65	71	63	8	3	3	1		72	Bổ sung 01 biên chế để thực nhiệm vụ nông thôn mới
18	Ban Dân tộc	20	20	20						20	
19	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	29	27	20	7	2	7			27	
20	Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh	-	33	33				4		37	Bổ sung 04 biên chế (Phòng Công tác Quốc hội 01 biên chế; Phòng Công tác Hội đồng nhân dân 02 biên chế; Phòng Hành chính – Tổ chức – Quản trị 1 biên chế) do nhu cầu vị trí việc làm để thực hiện nhiệm vụ sau khi sáp nhập Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh; đảm bảo số biên chế công chức theo Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt.
-	Lãnh đạo Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh		9	9						9	
-	Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh		24	24				4		28	
21	Văn phòng Ban An toàn giao thông	3	3	3						3	
B	CẤP HUYỆN		932	846	86	2	26			932	
1	Huyện Cái Nước	98	98	85	13		7			98	
2	Huyện Đầm Dơi	101	107	100	7		3			107	
3	Huyện Năm Căn	98	98	91	7					98	
4	Huyện Ngọc Hiển	98	98	80	18		6			98	
5	Huyện Phú Tân	98	98	93	5		2			98	
6	Huyện Thới Bình	100	104	94	10		4			104	
7	Huyện Trần Văn Thời	103	107	101	6		1			107	
8	Huyện U Minh	100	104	100	4					104	
9	Thành phố Cà Mau	114	118	102	16	2	3			118	
C	DỰ PHÒNG		7		7				-7		Giảm 07 biên chế

Số: /NQ-HĐND

Cà Mau, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
Về việc giao biên chế trong các cơ quan,
tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh Cà Mau năm 2022

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU
KHÓA X, KỲ HỌP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;

Căn cứ Quyết định số 1068/QĐ-BNV ngày 30/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh Cà Mau năm 2022;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc giao biên chế trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước tỉnh Cà Mau năm 2022 và Báo cáo thẩm tra số /BC-BPC ngày tháng năm 2021 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh;

Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Khóa X, Kỳ họp thứ đã thảo luận và thống nhất.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Giao tổng biên chế trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh Cà Mau năm 2022 là **2.032** biên chế, trong đó:

- Biên chế cấp tỉnh: 1.100 biên chế;
- Biên chế cấp huyện: 932 biên chế;

(Kèm theo Danh sách giao biên chế công chức năm 2022).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này; chủ động điều chỉnh biên chế công chức giữa các cơ quan, tổ chức trong tổng số biên chế được Hội đồng nhân dân tỉnh giao khi sắp xếp tổ chức, bộ máy và báo cáo kết quả về Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp cuối năm.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khoá X, kỳ họp thứ ... thông qua ngày tháng năm 2021./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ban TT. UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT.HĐND&UBND các huyện, thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

DANH SÁCH

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số...../NQ-HĐND ngày/12/2021
của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau)

Số TT	Tên đơn vị	Giao biên chế công chức năm 2022	Ghi chú
1	2	10	11
	Tổng cộng	2032	
I	CẤP TỈNH	1100	Tăng 07 biên chế
1	Sở Nội vụ	59	
2	Sở Tư pháp	38	
3	Sở Kế hoạch và Đầu tư	38	
4	Sở Tài chính	61	
5	Sở Công Thương	38	
6	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	224	Bổ sung 04: Thanh tra 01; Chi cục Phát triển nông thôn 03.
7	Sở Giao thông và Vận tải	76	
8	Sở Xây dựng	43	
9	Sở Tài Nguyên và Môi trường	58	
10	Sở Thông tin và Truyền thông	27	
11	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	52	
12	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch	48	Giảm 02
13	Sở Khoa học và Công nghệ	38	
14	Sở Giáo dục và Đào tạo	46	
15	Sở Y tế	63	
16	Thanh tra tỉnh	32	
17	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	72	Bổ sung 01
18	Ban Dân tộc	20	
19	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	27	

Số TT	Tên đơn vị	Giao biên chế công chức năm 2022	Ghi chú
20	Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh	37	Bổ sung 04
-	<i>Lãnh đạo Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh</i>	9	
-	<i>Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh</i>	28	
21	Văn phòng Ban An toàn giao thông	3	
II	CẤP HUYỆN	932	
1	Huyện Cái Nước	98	
2	Huyện Đầm Dơi	107	
3	Huyện Năm Căn	98	
4	Huyện Ngọc Hiển	98	
5	Huyện Phú Tân	98	
6	Huyện Thới Bình	104	
7	Huyện Trần Văn Thời	107	
8	Huyện U Minh	104	
9	Thành phố Cà Mau	118	